

Số: 12/Hanoi Re-HĐQT

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2024

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
NĂM 2023**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

- Tên công ty niêm yết: **Tổng công ty Cổ phần Tái bảo hiểm Hà Nội**
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 25, tòa nhà PVI, Lô VP2, Khu nhà ở và công trình công cộng Yên Hòa, Phạm Văn Bạch, phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội
- Điện thoại: 024 3734 2828 Fax: 024 3734 2626
- Email: contact@hanoire.com
- Vốn điều lệ: 1.044.000.000.000 VND (Một nghìn không trăm bốn mươi tư tỷ đồng)
- Mã chứng khoán (HNX): PRE
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), Hội đồng quản trị (HĐQT), Tổng Giám đốc/ Giám đốc và có Ủy ban kiểm toán thuộc HĐQT.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ (bao gồm cả các Nghị quyết của ĐHĐCĐ được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
2	01/2023/NQ-ĐHĐCĐ	27/04/2023	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023: <ul style="list-style-type: none">- Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2022 và kế hoạch kinh doanh năm 2023.- Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022 phương hướng, kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2023.- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.- Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023.- Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm 2023 là Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.- Thông qua Báo cáo chi trả thù lao năm 2022 và dự toán thù lao năm 2023 của Hội đồng quản trị PVI Re.- Thông qua Báo cáo của thành viên độc lập HĐQT.

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Tờ trình về việc xử lý lãi tiền gửi trên tài khoản phong tỏa góp vốn của cổ đông PVI Re. - Thông qua việc đổi tên Công ty.

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT)

STT	Thành viên HDQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HDQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Phùng Tuấn Kiên	Chủ tịch HDQT	24/06/2022	
2	Dương Thanh Danh Francois	Phó Chủ tịch HDQT	24/06/2022	
3	Nguyễn Phúc Anh	Thành viên HDQT	24/06/2022	
4	Trịnh Văn Lượng	Thành viên độc lập HDQT kiêm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán	28/05/2021	
5	Trần Duy Cường	Thành viên HDQT	27/10/2021	

2. Các cuộc họp HDQT

STT	Thành viên HDQT	Số buổi họp HDQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Phùng Tuấn Kiên	4	100%	
2	Dương Thanh Danh Francois	4	100%	
3	Nguyễn Phúc Anh	4	100%	
4	Trịnh Văn Lượng	4	100%	
5	Trần Duy Cường	4	100%	

3. Hoạt động giám sát của HDQT đối với Ban Tổng giám đốc

Trong năm 2023, HDQT Hanoi Re đã thực hiện giám sát các hoạt động của Ban Tổng giám đốc một cách sâu sát, kịp thời đưa ra những chỉ đạo nhằm giúp Ban Tổng giám đốc điều hành hoạt động kinh doanh một cách thuận lợi, hiệu quả phù hợp với các quy định của pháp luật, Điều lệ Hanoi Re cũng như theo đúng Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Nghị quyết của HDQT. Một số công việc cụ thể như sau:

- HDQT đã tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2023, ngoài việc thông qua các nội dung báo cáo định kỳ hàng năm, ĐHĐCĐ đã thông qua nhiều nội dung quan trọng bao gồm: Thông qua việc xử lý lãi tiền gửi trên tài khoản phong tỏa góp vốn của cổ đông Hanoi Re; Thông qua việc đổi tên Công ty.
- Trong năm 2023, HDQT đã tổ chức 04 phiên họp HDQT vào các ngày 02/03/2023, 19/05/2023, 06/09/2023 và 29/11/2023. Các phiên họp của HDQT cũng thường xuyên có sự tham gia của các thành viên Ban Tổng giám đốc, Ủy ban kiểm toán để cùng nắm bắt được tình hình cũng như đưa ra các ý kiến đóng góp để HDQT cân nhắc, xem xét trước khi đưa ra Nghị quyết, Quyết

định. HĐQT đã ban hành 50 Nghị quyết HĐQT, trong đó có 25 Nghị quyết được thông qua bằng hình thức lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để thực hiện vai trò định hướng, chỉ đạo và giám sát các hoạt động của công ty.

- HĐQT cũng thường xuyên tham dự các cuộc họp giao ban, các báo cáo định kỳ của Ban Tổng giám đốc để nắm bắt và đưa ra những chỉ đạo kịp thời đối với hoạt động kinh doanh cũng như tình hình tài chính của công ty.
- HĐQT đã chỉ đạo và đẩy mạnh các hoạt động để nâng cao hiệu quả hệ thống quản trị doanh nghiệp, xây dựng và hoàn thiện các Quy chế, Quy định nội bộ, tập trung chủ yếu vào các nội dung chủ yếu như sau:
 - + Ban hành Tuyên bố khẩu vị rủi ro năm 2023 của Hanoi Re; Ban hành các Quy chế: Quy chế Kiểm toán nội bộ, Quy chế Quản trị rủi ro và Quy chế Quản lý nhân sự.
 - + Kiện toàn công tác nhân sự HĐQT/ Ban Tổng giám đốc, thành lập Ủy ban Thù lao và Bổ nhiệm.
- HĐQT đã chỉ đạo công ty hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2023 về cả doanh thu và lợi nhuận. Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức lần hai năm 2022 bằng tiền với tỷ lệ 5%, chi trả cổ tức lần ba năm 2022 với tỷ lệ 1,4% và tạm ứng cổ tức bằng tiền lần thứ nhất năm 2023 với tỷ lệ 11,5% (ngày 01/12/2023).

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-PVIRE	10-01-23	Nghị quyết về việc điều chỉnh hạn mức đầu tư tiền gửi tại một số tổ chức tín dụng
2	02/NQ-PVIRE	12-01-23	Nghị quyết về việc thông qua đề nghị của tổ chức phát hành mua lại trước hạn Trái phiếu Sơn Kim
3	03/NQ-PVIRE	27-01-23	Nghị quyết về việc thông qua phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu chưa phân phối hết
4	04/NQ-PVIRE	07-02-23	Nghị quyết về việc thông qua phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu chưa phân phối hết
5	05/NQ-PVIRE	09-02-23	Nghị quyết về việc thông qua kết quả toàn bộ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ của Tổng công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI
6	06/NQ-PVIRE	16-02-23	Nghị quyết về việc Ban hành Quy chế Kiểm toán nội bộ của Tổng công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI
7	07/NQ-PVIRE	16-02-23	Nghị quyết về việc Ban hành Kế hoạch hoạt động Kiểm toán nội bộ của Tổng công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI
8	08/NQ-PVIRE	16-02-23	Nghị quyết về việc Ban hành Quy trình Kiểm toán nội bộ của Tổng công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI
9	09/NQ-PVIRE	02-03-23	Nghị quyết về việc triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023
10	10/NQ-PVIRE	02-03-23	Nghị quyết về việc tối ưu hóa hiệu quả khoản vốn góp trên tài khoản phong tỏa
11	11/NQ-PVIRE	08-03-23	Nghị quyết về việc tạm ứng cổ tức lần 2 năm 2022

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
12	12/NQ-PVIRE	08-03-23	Nghị quyết về việc thông qua các tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023
13	13/NQ-PVIRE	14-03-23	Nghị quyết về việc thay đổi chuyên gia tính toán của PVI Re
14	14/NQ-PVIRE	21-03-23	Nghị quyết về việc chi lương bổ sung hoàn thành vượt mức kế hoạch lợi nhuận năm 2022
15	15/NQ-PVIRE	22-03-23	Nghị quyết về việc thông qua chủ trương giao dịch giữa PVI Re và Người có liên quan
16	16/NQ-PVIRE	30-03-23	Nghị quyết về việc gia hạn thời hạn và tiếp tục sử dụng dịch vụ quản lý Danh mục đầu tư theo phương thức Ủy thác đầu tư
17	17/NQ-PVIRE	31-03-23	Nghị quyết về việc tiếp tục tối ưu hóa hiệu quả khoản vốn góp trên tài khoản phong tỏa
18	18/NQ-PVIRE	05-04-23	Nghị quyết về việc thông qua bổ sung các tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của PVI Re
19	19/NQ-PVIRE	05-04-23	Nghị quyết về việc ban hành Tuyên bố Khẩu vị rủi ro năm 2023 của PVI Re
20	20/NQ-PVIRE	12-05-23	Nghị quyết về việc thông qua điều chỉnh hạn mức đầu tư tiền gửi tại các TCTD đủ điều kiện đầu tư của PVI Re trên cơ sở vốn chủ sở hữu sau tăng vốn
21	21/NQ-PVIRE	16-05-23	Nghị quyết về việc huy động vốn vay ngắn hạn tại các ngân hàng
22	22/NQ-PVIRE	19-05-23	Nghị quyết Hội ĐQT PVI Re lần 2 năm 2023
23	23/NQ-PVIRE	19-05-23	Nghị quyết về việc thành lập Ủy ban Thủ lao và Bộ nhiệm trực thuộc Hội đồng quản trị
24	24/NQ-PVIRE	31-05-23	Nghị quyết về việc ban hành phụ lục hệ số lương chức danh
25	25/NQ-PVIRE	31-05-23	Nghị quyết về việc xếp lương chức danh đối với ông Trịnh Anh Tuấn - Tổng giám đốc PVI Re
26	26/NQ-PVIRE	31-05-23	Nghị quyết về việc xếp lương chức danh đối với bà Lê Thị Thúy - Phó Tổng giám đốc PVI Re
27	27/NQ-PVIRE	31-05-23	Nghị quyết về việc xếp lương chức danh đối với ông Nguyễn Hồng Long - Phó Tổng giám đốc PVI Re
28	28/NQ-PVIRE	31-05-23	Nghị quyết về việc xếp lương chức danh đối với ông Nguyễn Anh Hùng - Phó Tổng giám đốc PVI Re
29	29/NQ-PVIRE	31-05-23	Nghị quyết về việc xếp lương chức danh đối với ông Ngô Thanh Hải - Kế toán trưởng PVI Re
30	30/NQ-PVIRE	30-06-23	Nghị quyết về việc bổ nhiệm cán bộ Bùi Linh Hương giữ chức vụ Phó Ban - Ban Kiểm toán nội bộ PVI Re
31	31/NQ-PVIRE	12-07-23	Nghị quyết về việc thực hiện đầu tư tiền gửi tại Ngân hàng TM TNHH MTV Đại Dương

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
32	32/NQ-PVIRE	20-07-23	Nghị quyết về việc thông qua điều chỉnh danh sách xếp hạng ngân hàng và hạn mức đầu tư tiền gửi tại các TCTD đủ điều kiện đầu tư của PVI Re
33	33/NQ-PVIRE	04-08-23	Nghị quyết về việc thông qua thông qua phương án đầu tư trái phiếu đối với số tiền tăng vốn
34	34/NQ-PVIRE	04-08-23	Nghị quyết về việc chi trả cổ tức lần thứ ba năm 2022
35	35/NQ-Hanoi Re	12-09-23	Nghị quyết về việc thông qua sửa đổi nội dung Điều lệ liên quan đến vốn điều lệ và tên công ty
36	36/NQ-Hanoi Re	12-09-23	Nghị quyết về việc thông qua sửa đổi các văn bản nội bộ và quyết định hiện hành
37	37/NQ-Hanoi Re	12-09-23	Nghị quyết Hội HDQT PVI Re lần 3 năm 2023
38	38/NQ-Hanoi Re	16-10-23	Nghị quyết về việc thông qua thông qua phương án bán trước hạn trái phiếu TTCIZ và thực hiện ủy thác đầu tư trái phiếu Công ty Cổ phần Toàn Hải Vân
39	39/NQ-Hanoi Re	30-10-23	Nghị quyết về việc chi tạm ứng cổ tức lần thứ nhất năm 2023
40	40/NQ-Hanoi Re	16-11-23	Nghị quyết về việc thông qua định mức phụ cấp kinh doanh
41	41/NQ-Hanoi Re	16-11-23	Nghị quyết về việc thay đổi chuyên gia tính toán của Hanoi Re
42	42/NQ-Hanoi Re	30-11-2023	Nghị quyết về việc thực hiện ủy thác đầu tư trái phiếu Công ty Cổ phần Thành Thành Công - Biên Hòa
43	43/NQ-Hanoi Re	07-12-2023	Nghị quyết Hội đồng quản trị Hanoi Re
44	44/NQ-Hanoi Re	07-12-2023	Nghị quyết Hội đồng quản trị Hanoi Re
45	45/NQ-Hanoi Re	07-12-2023	Nghị quyết Hội đồng quản trị Hanoi Re
46	46/NQ-Hanoi Re	07-12-2023	Nghị quyết về việc định mức phụ cấp kinh doanh đối với chức danh Tổng giám đốc
47	47/NQ-Hanoi Re	07-12-2023	Nghị quyết về việc thông qua sửa đổi nguyên tắc lựa chọn tổ chức tín dụng thực hiện đầu tư tiền gửi
48	48/NQ-Hanoi Re	11-12-23	Nghị quyết về việc kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2024
49	49/NQ-Hanoi Re	29-12-23	Nghị quyết về việc ban hành Quy chế Quản lý Nhân sự của Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm Hà Nội
50	50/NQ-Hanoi Re	29-12-23	Nghị quyết về việc ban hành Quy chế Quản trị rủi ro của Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm Hà Nội

III. Ủy ban Kiểm toán

1. Thông tin về thành viên UBKT/BKT:

STT	Thành viên UBKT/BKT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên UBKT/BKT	Trình độ chuyên môn
1	Trịnh Văn Lượng	Chủ tịch UBKT	28/06/2021	Cử nhân Tài chính
2	Trần Duy Cường	Thành viên UBKT	28/06/2021	Thạc sỹ Kế toán

2. Cuộc họp của UBKT/BKT: 04 cuộc họp

3. Hoạt động giám sát của UBKT/BKT đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc và cổ đông:

Trong năm 2023, UBKT/BKT đã thực hiện 04 Báo cáo Kiểm tra, giám sát; nội dung chủ yếu là về Tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính cũng như tình hình thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành của HĐQT và Ban Tổng giám đốc. Các báo cáo này đã được trình bày thảo luận tại các cuộc họp HĐQT.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa UBKT/BKT đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

HĐQT, Tổng Giám đốc hỗ trợ và tạo điều kiện để UBKT/BKT thực hiện tốt chức năng của mình, UBKT/BKT nhận được đầy đủ tài liệu và tham dự các cuộc họp của HĐQT. Các ý kiến của UBKT/BKT gửi tới HĐQT và Tổng Giám đốc được chuyển đầy đủ và kịp thời.

5. Hoạt động khác của UBKT/BKT (nếu có): Không có

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Trịnh Anh Tuấn	26/02/1981	Cử nhân Kinh tế Bảo hiểm	Bổ nhiệm lại ngày 15/09/2023
2	Bà Lê Thị Thúy	19/05/1973	Thạc sỹ Thương mại Quốc tế và tài chính	Bổ nhiệm lại ngày 15/09/2023
3	Ông Nguyễn Hồng Long	29/09/1976	Thạc sỹ Quản Trị Kinh Doanh	Bổ nhiệm lại ngày 15/09/2023
4	Ông Nguyễn Anh Hùng	06/12/1976	Kỹ sư thiết bị điện, điện tử	Bổ nhiệm lại ngày 15/09/2023

V. Kế toán trưởng

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
1	Ông Ngô Thanh Hải	09/08/1986	Cử nhân Kế toán	Bổ nhiệm lại ngày 15/09/2023

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên UBKT/BKT, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

Hoạt động đào tạo về công tác quản trị luôn được Hanoi Re chú trọng để nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp. Trong năm 2023, các thành viên HĐQT, UBKT/BKT, Ban Tổng giám đốc đã tham dự

một số khóa đào tạo, hội thảo về quản trị công ty trực tuyến để cập nhật các quy định mới của Pháp luật.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

Xem tài liệu đính kèm: Phụ lục 1

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

Xem tài liệu đính kèm: Phụ lục 2

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: *Không có.*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên UBKT/BKT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Xem tài liệu đính kèm: Phụ lục 2.*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *Không có.*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: *Không có.*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ.

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Xem tài liệu đính kèm: Phụ lục 3

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: *Không có.*

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: *Không có.*

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Phùng Tuấn Kiên

Phụ lục 1: Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp NSH	Nơi cấp NSH	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Phùng Tuấn Kiên		Chủ tịch HĐQT								Chủ tịch HĐQT
2	Dương Thanh Danh Francois		Phó Chủ tịch HĐQT								Phó Chủ tịch HĐQT
3	Nguyễn Phúc Anh		Thành viên HĐQT								Thành viên HĐQT
4	Trịnh Văn Lượng		Thành viên độc lập HĐQT kiêm Chủ tịch UBKT								Thành viên độc lập HĐQT kiêm Chủ tịch UBKT
5	Trần Duy Cường		Thành viên HĐQT, Thành viên UBKT								Thành viên HĐQT, Thành viên UBKT
8	Trịnh Anh Tuấn	002C260281	Tổng Giám đốc								Tổng Giám đốc

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp NSH	Nơi cấp NSH	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
9	Lê Thị Thúy	002C008375	Phó Tổng giám đốc								Phó Tổng giám đốc
10	Nguyễn Hồng Long	002C008383	Phó Tổng giám đốc								Phó Tổng giám đốc
11	Nguyễn Anh Hùng		Phó Tổng giám đốc								Phó Tổng giám đốc
13	Ngô Thanh Hải	002C168628	Kế toán trưởng								Kế toán trưởng
14	Nguyễn Minh Tâm	026C593701	Trưởng Ban THĐT, Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký công ty								
15	Bùi Linh Hương		Phó Ban Kiểm toán nội bộ								

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp NSH	Nơi cấp NSH	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
16	Công ty Cổ phần PVI										Công ty mẹ
17	Tổng Công ty Bảo hiểm PVI										Cùng chủ sở hữu
18	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ PVI										Cùng chủ sở hữu
19	Quỹ Đầu tư Cơ hội PVI										Cùng chủ sở hữu
20	Quỹ Đầu tư Hạ tầng PVI										Cùng chủ sở hữu

Phụ lục 2: Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung	Số lượng, tổng giá trị giao dịch (đơn vị: đồng)	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần PVI	Công ty mẹ			Năm 2023		Chi phí thuê văn phòng và phí dịch vụ	4.342.729.866	
							Cổ tức đã trả	135.816.569.400	
							Nhận ứng trước tiền mua cổ phiếu phát hành tăng vốn	40.048.380.000	
2	Tổng Công ty Bảo hiểm PVI	Cùng chủ sở hữu			Năm 2023		Doanh thu nhận tái bảo hiểm	1.256.272.329.105	
							Chi hoa hồng, môi giới và chi phí khác nhận tái bảo hiểm	363.135.034.255	
							Chuyển phí nhượng tái	247.915.380.740	
							Phí nhượng tái được hoàn	-	
							Doanh thu hoa hồng nhượng tái bảo hiểm	57.416.684.567	
							Thu bồi thường nhượng tái bảo hiểm	77.187.546.500	
							Chi bồi thường nhận tái bảo hiểm	564.659.218.566	
Thu khác nhượng tái bảo hiểm	6.420.055.284								

3	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ PVI	Cùng chủ sở hữu			Năm 2023		Phí tư vấn đầu tư	200.000.000	
							Phí ủy thác đầu tư	1.608.377.650	
4	Quỹ đầu tư Cơ hội PVI	Cùng chủ sở hữu			Năm 2023		Cổ tức được nhận	27.409.090.500	
5	Quỹ đầu tư Hạ tầng PVI	Cùng chủ sở hữu			Năm 2023		Cổ tức được nhận	24.660.000.000	

Phụ lục 3: Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

TT	Họ và tên NNB	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ (đối với NNB)	Quan hệ với NNB/cổ đông lớn (đối với người có liên quan)	Số CMT/CCCD/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1	Phùng Tuấn Kiên		Thành viên HĐQT						0	0%
1.1	Phùng Văn Thiện			Bố đẻ					0	0%
1.2	Kiều Thị Tố			Mẹ đẻ					0	0%
1.3	Phùng Thị Cẩm Trang			Em ruột					0	0%
1.4	Ngô Anh Phương			Vợ					0	0%
1.5	Phùng Kim Ngân			Con đẻ					0	0%

TT	Họ và tên NNB	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ (đối với NNB)	Quan hệ với NNB/cổ đông lớn (đối với người có liên quan)	Số CMT/CCCD/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1.6	Phùng Tuấn Hưng			Con đẻ					0	0%
1.7	Tổng công ty Bảo hiểm PVI			Ông Phùng Tuấn Kiên là TV HDTV					0	0%
1.8	Công ty cổ phần PVI			Ông Phùng Tuấn Kiên là Phó TGD					84.653.610	81,08%
2	Dương Thanh Danh Francois		Phó Chủ tịch HĐQT						20.000	0,02%
2.1	Huỳnh Minh Thu			Vợ					0	0%
2.2	Dương Thanh Tung			Anh trai					0	0%
2.3	Dương Robbe Thi Dai Loan			Em gái					0	0%

TT	Họ và tên NNB	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ (đối với NNB)	Quan hệ với NNB/cổ đông lớn (đối với người có liên quan)	Số CMT/CCCD/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
2.4	Tổng công ty Bảo hiểm PVI			Ông Dương Thanh Danh Francois là Chủ tịch HĐQT					0	0%
2.5	Công ty cổ phần PVI			Ông Dương Thanh Danh Francois là PCT HĐQT					84.653.610	81,09%
3	Nguyễn Phúc Anh		Thành viên HĐQT						7.192.814	6,89%
3.1	Nguyễn Anh Tuấn			Bố đẻ					0	0%
3.2	Chu Minh Châu			Mẹ đẻ					3.580.000	3,43%
3.3	Nguyễn Hà Thu			Chị gái					3.596.407	3,44 %
3.4	Phan Trịnh Quốc Kiên			Anh rể					191.736	0,18%

TT	Họ và tên NNB	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ (đối với NNB)	Quan hệ với NNB/cổ đông lớn (đối với người có liên quan)	Số CMT/ CCCD/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
3.5	Công ty cổ phần Finnam			Ông Nguyễn Phúc Anh là TGD					0	0%
3.6	Công ty cổ phần Đầu tư PV2			Ông Nguyễn Phúc Anh là Chủ tịch HDQT					1.078.597	1,03%
4	Trịnh Văn Lượng		Thành viên độc lập HDQT kiêm Chủ tịch UBKT						49.091	0,05%
4.1	Trịnh Thị Thảo			Chị ruột					0	0%
4.2	Trịnh Thị Hiền			Chị ruột					0	0%
4.3	Trịnh Ngọc Thắng			Anh ruột					0	0%
4.4	Trịnh Hồng Sơn			Anh ruột					0	0%
4.5	Trịnh Tiến Lục			Em ruột					0	0%

TT	Họ và tên NNB	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ (đối với NNB)	Quan hệ với NNB/cổ đông lớn (đối với người có liên quan)	Số CMT/ CCCD/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
4.6	Trịnh Quốc Nghĩa			Em ruột					0	0%
4.7	Nguyễn Nguyệt Tú			Vợ					10	0%
4.8	Trịnh Hà My			Con đẻ					0	0%
4.9	Trịnh Hà Anh			Con đẻ					0	0%
4.10	Trịnh Minh Đăng			Con đẻ					0	0%
4.11	Tổng công ty Bảo hiểm PVI			Ông Trịnh Văn Lượng là Trưởng Ban Kiểm soát nội bộ					0	0%
5	Trần Duy Cương		Thành viên HĐQT, Thành viên UBKT						0	0%
5.1	Nguyễn Thị Tinh			Mẹ đẻ					0	0%

TT	Họ và tên NNB	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ (đối với NNB)	Quan hệ với NNB/cổ đông lớn (đối với người có liên quan)	Số CMT/ CCCD/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
5.2	Trần Thị Thuý Ngọc			Chị gái					0	0%
5.3	Trần Thị Thuý Ngân			Chị gái					0	0%
5.4	Lê Thị Ngọc Hải			Vợ					0	0%
5.5	Trần Thanh Vân			Con gái					0	0%
5.6	Trần Duy Hưng			Con trai					0	0%
5.7	Tổng công ty Bảo hiểm PVI			Trần Duy Cương là Kiểm soát viên					0	0%
5.8	Công ty cổ phần PVI			Ông Trần Duy Cương là Kế toán trưởng					84.653.610	81,09%
6	Trịnh Anh Tuấn	002C260281	Tổng Giám đốc						124.737	0,12%
6.1	Nguyễn Thị Tân			Mẹ đẻ					0	0%

TT	Họ và tên NNB	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ (đối với NNB)	Quan hệ với NNB/cổ đông lớn (đối với người có liên quan)	Số CMT/ CCCD/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
6.2	Trịnh Lan Phuong			Chị gái					1.000	0 %
6.3	Nguyễn Thị Thanh Nga			Vợ					58.600	0,06%
7	Lê Thị Thúy	002C008375	Phó Tổng giám đốc						14.340	0,01%
7.1	Đỗ Thị Mai			Mẹ đẻ					0	0%
7.2	Ông Lê Bá Lợi			Bố đẻ					0	0%
7.3	Lê Thị Vân			Chị gái					0	0%
7.4	Lê Thị Thìn			Chị gái					0	0%
7.5	Lê Bá Thanh			Anh trai					0	0%
7.6	Lê Bá Thập			Anh trai					0	0%
7.7	Lê Huy Giang	002C008372		Chồng					14.340	0,01%

TT	Họ và tên NNB	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ (đối với NNB)	Quan hệ với NNB/cổ đông lớn (đối với người có liên quan)	Số CMT/CCCD/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
7.8	Lê Huy Khánh			Con trai					0	0%
7.9	Lê Hà Phương			Con gái					0	0%
8	Nguyễn Hồng Long	002C008383	Phó Tổng giám đốc						50.000	0,07%
8.1	Nguyễn Ngọc Mai			Chị gái					0	0%
8.2	Nguyễn Ngọc Linh			Anh trai					0	0%
8.3	Nguyễn Ngọc Anh			Chị gái					0	0%
8.4	Vũ Văn Anh			Vợ					50.000	0,07%
9	Nguyễn Anh Hùng		Phó Tổng giám đốc						0	0%
9.1	Nguyễn Thị Trâm			Mẹ đẻ					0	0%
9.2	Trịnh Thu Hiền			Vợ					0	0%
9.3	Nguyễn Anh Dũng			Con ruột					0	0%
9.4	Nguyễn Phúc Huy			Con ruột					0	0%

TT	Họ và tên NNB	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ (đối với NNB)	Quan hệ với NNB/cổ đông lớn (đối với người có liên quan)	Số CMT/CCCD/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
9.5	Nguyễn Đăng Khoa			Con ruột					0	0%
10	Ngô Thanh Hải	002C168628	Kế toán trưởng						0	0%
10.1	Lê Thị Na			Vợ					0	0%
10.2	Ngô Đức Quyền			Bố					0	0%
10.3	Nguyễn Thị Minh Thanh			Mẹ					0	0%
10.4	Ngô Thị Diệu Thúy			Em gái					0	0%
11	Nguyễn Minh Tâm	026C593701	Trưởng Ban THĐT, Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký công ty						10	0%

TT	Họ và tên NNB	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ (đối với NNB)	Quan hệ với NNB/cổ đông lớn (đối với người có liên quan)	Số CMT/ CCCD/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
11.1	Nguyễn Ngọc Minh			Bố đẻ					0	0%
11.2	Nguyễn Thị Thanh			Mẹ đẻ					0	0%
11.3	Nguyễn Văn Hợi			Chồng					0	0%
11.4	Nguyễn Ngọc Diệp			Con đẻ					0	0%
11.5	Nguyễn Huy Quang Bách			Con đẻ					0	0%
11.6	Nguyễn Ngọc Mai			Con đẻ					0	0%
12	Bùi Linh Hương		Phó Ban Kiểm toán nội bộ						0	0%
12.1	Bùi Ngọc Hân			Bố đẻ				p	0	0%

TT	Họ và tên NNB	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ (đối với NNB)	Quan hệ với NNB/cổ đông lớn (đối với người có liên quan)	Số CMT/ CCCD/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
12.2	Bùi Minh Đức			Em ruột					0	0%
12.3	Công ty cổ phần PVI			Bà Bùi Linh Hương là Người đại diện của Công ty cổ phần PVI					84.653.610	81,09%